

Số: 147/BC- UBND

Đoàn Đào, ngày 13 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động công tác đảm bảo an toàn thực phẩm quý I năm 2026

Kính gửi:

- Ban Chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh Hưng Yên;
- Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh.

Thực hiện Công văn số 1910/SYT-NVY ngày 09/4/2026 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên về việc đôn đốc tổng hợp báo cáo công tác đảm bảo an toàn thực phẩm quý I năm 2026;

Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả hoạt động công tác đảm bảo an toàn thực phẩm quý I năm 2026 trên địa bàn xã Đoàn Đào như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

UBND xã, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, cụ thể:

- Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 27/1/2026 của UBND xã Đoàn Đào về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân 2026 trên địa bàn xã Đoàn Đào;
- Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 08/01/2026 về việc triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Đoàn Đào năm 2026;
- Kế hoạch số 02/KH-BCĐ ngày 08/01/2026 về việc kiểm tra công tác đảm bảo an toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân 2026 trên địa bàn xã Đoàn Đào;

II. CÁC HOẠT ĐỘNG:

1. Tuyên truyền giáo dục:

TT	Hoạt động	Số lượng, buổi	* Số người tham dự * Phạm vi bao phủ
1.	Tổ chức Lễ phát động THĐ vì CLVSATTP	0	0
2.	Nói chuyện	0	0
3.	Tập huấn	0	0

4.	Hội thảo		0	0
5.	Phát thanh		12	Trên hệ thống Đài truyền thanh xã và các thôn trên địa bàn xã
6.	Truyền hình		0	0
7.	SP truyền thông	- Băng rôn, khẩu hiệu.	12	Trục đường giao thông chính của xã và các thôn
		- Tranh áp - phích.	0	0
		- Tờ gấp.	0	0
		- Băng, đĩa hình.	0	0
		- Băng, đĩa âm.	0	0
		- SP Khác:....	0	0
8.	Hoạt động khác:		0	

2. Công tác kiểm tra:

2.1. Tổng số đoàn kiểm tra, giám sát.

UBND xã thành lập 01 Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP.

TT	Cơ sở thực phẩm	Tuyến xã			
		Tổng số cơ sở	Số được kiểm tra	Số đạt	Tỉ lệ đạt (%)
1.	Sản xuất chế biến TP	93	15	13	86,66
2.	Kinh doanh thực phẩm	90	26	23	88,46
3.	Dịch vụ ăn uống	40	08	7	87,5
4	Thức ăn đường phố	18	07	5	71,42
Cộng (1+2+3)		241	56	48	85,71
5.	Số cơ sở vi phạm	08			
6.	Xử lý	- Số cơ sở bị cảnh cáo	0		
		- Số cơ sở bị phạt tiền	0		
		- Số tiền			
		- Số cơ sở bị huỷ SP	0		
		- Loại SP/SL	0		
		- Số cơ sở bị đóng cửa	0		
		- Khác: Nhắc nhở	08		

3. Công tác xét nghiệm:

- **Xét nghiệm nhanh:** Lấy mẫu test nhanh Hàn the trong 17 mẫu giò, chả. Kết quả: 17/17 mẫu Âm tính.

- **Xét nghiệm tại labo:**

TT	Chỉ tiêu XN	Kết quả	Thực phẩm	Khác
----	-------------	---------	-----------	------

1	Vi sinh vật	TS mẫu	0	0
		Số đạt	0	0
2	Hóa chất	TS mẫu	0	0
		Mẫu đạt	0	0
Cộng			0	0

4. Hoạt động cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP:

TT	Loại cơ sở TP	Tuyến xã		
		Tổng số cơ sở TP quản lý thuộc đối tượng phải cấp giấy	Cấp mới	Luỹ cấp
1.	Sản xuất chế biến TP	04	0	02
2.	Kinh doanh thực phẩm	01	0	01
3.	Dịch vụ ăn uống	05	0	04
Cộng		08	0	07

5. Kinh phí:

TT	Nội dung chi	Trên cấp	Hỗ trợ của UBND	Hỗ trợ của DN	Cộng
1.	Tuyên truyền giáo dục	0	12.000.000	0	12.000.000
2.	Kiểm tra, thanh tra	0	0	0	0
3.	Mua trang, thiết bị, dụng cụ, HC	0	0	0	0
4.	Mô hình điểm	0	0	0	0
5.	Điều tra NDTP, giám sát	0	0	0	0
6.	Xét nghiệm	0	0	0	0
7.	Khác	0	0	0	0
Cộng		0	12.000.000	0	12.000.000

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Ưu điểm:

- Công tác bảo đảm vệ sinh ATTP luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của các cấp Ủy Đảng, các Sở, ban, ngành tỉnh và Đảng ủy, UBND xã; cùng với sự phối hợp chặt chẽ của cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tại địa phương trong triển khai thực hiện các hoạt động bảo đảm ATTP trên địa bàn xã.

- Công tác truyền thông, tuyên truyền đã được các ban, ngành, đoàn thể, các thôn quan tâm triển khai. Kết hợp công tác kiểm tra, Đoàn kiểm tra liên ngành xã đã tuyên truyền cho các hộ sản xuất, kinh doanh các quy định về ATTP. Nhận thức của người dân về đảm bảo ATTP cũng được nâng cao, người tiêu dùng đã biết lựa chọn thực phẩm an toàn, chủ động trong phòng chống ngộ độc thực phẩm và cảnh giác trước nguy cơ ngộ độc thực phẩm.

- Hoạt động kiểm tra chất lượng ATTP có sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị. Các hành vi vi phạm về ATTP được phát hiện, xử lý, ngăn chặn kịp thời.

- Từ đầu năm 2026 đến nay, không có vụ ngộ độc thực phẩm đông người xảy ra trên địa bàn xã.

2. Hạn chế, tồn tại:

- An toàn thực phẩm là lĩnh vực có phạm vi quản lý rộng, hình thức sản xuất, kinh doanh thực phẩm đa dạng. Trên địa bàn xã hầu hết các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm có quy mô nhỏ lẻ, không tập trung; điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, vệ sinh tuy đã được cải thiện nhưng tại một số cơ sở vẫn chưa đảm bảo. Một số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, hộ gia đình hoạt động mang tính tự phát nên chưa nắm được các quy định về ATTP như: cơ sở thực phẩm thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm nhưng chưa có giấy chứng nhận; người trực tiếp tham gia sản xuất, kinh doanh thực phẩm chưa được tập huấn kiến thức về ATTP, không thực hiện khám sức khỏe định kỳ; không xuất trình được hợp đồng, hóa đơn chứng minh nguồn gốc xuất xứ của thực phẩm...; một số bộ phận người dân vẫn còn tâm lý chủ quan trong việc phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm dẫn đến công tác quản lý còn gặp nhiều khó khăn.

- Số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm được kiểm tra còn ít; tỷ lệ cơ sở được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm chưa cao do một số thủ tục chưa được phân cấp về xã; việc xử lý vi phạm còn hạn chế, chủ yếu là nhắc nhở, cảnh cáo nên nhiều cơ sở vẫn chưa thực hiện đúng các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Nhân lực làm công tác ATTP tuyến xã mỏng, phải kiêm nhiệm nhiều công việc nên công tác quản lý, kiểm tra về ATTP hiệu quả chưa cao; một số cán bộ mới được giao nhiệm vụ về ATTP chưa được đào tạo, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ quản lý về ATTP.

- Kinh phí hỗ trợ cho công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm còn hạn chế; trang thiết bị phục vụ công tác kiểm tra, giám sát tuy đã được Chi cục ATVSTP tỉnh hỗ trợ một số KIT Test nhanh thực phẩm (hàn the, Foocmon) nhưng chỉ áp dụng được đối với một số loại thực phẩm, còn các loại thực phẩm khác chỉ đánh giá bằng cảm quan.

3. Kiến nghị, đề xuất:

- Để tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong thời gian tới, đề nghị các cấp, các ngành tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt hơn nữa đối với công tác an toàn thực phẩm.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ nâng cao năng lực quản lý về an toàn thực phẩm cho cán bộ, viên chức phụ trách công tác ATTP của tuyến xã (tại các phòng chuyên môn thuộc UBND xã, Trạm Y tế xã).

- Phối hợp chặt chẽ trong các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm giữa tuyến tỉnh với tuyến xã.

- Tăng cường công tác truyền thông, tập huấn kiến thức về ATTP cho người dân nhằm nâng cao sự hiểu biết, ý thức trong việc bảo đảm an toàn thực phẩm.

Trên đây là Báo cáo báo cáo kết quả hoạt động công tác đảm bảo an toàn thực phẩm quý I năm 2026 trên địa bàn xã Đoàn Đào. Ủy ban nhân dân xã Đoàn Đào trân trọng báo cáo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Thanh
Nguyễn Thị Vân Anh